

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/NQ – HĐND.

Krông Năng, ngày 21 tháng 12 năm 2012.

**NGHỊ QUYẾT**

**Về chỉ tiêu và một số giải pháp chủ yếu phát triển  
kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh năm 2013.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN  
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Xét Báo cáo số: 261/BC-UBND, ngày 11 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh năm 2012, nhiệm vụ kế hoạch năm 2013; Báo cáo thẩm tra số: 31/BC-KTXH, ngày 18/12/2012 của Ban kinh tế - xã hội HĐND huyện và ý kiến của Đại biểu HĐND huyện,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện thông qua Báo cáo số: 261/BC-UBND, ngày 11 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh năm 2012, nhiệm vụ kế hoạch năm 2013. Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu của kế hoạch năm 2013 như sau:

**I. Chỉ tiêu chủ yếu:**

**\* Về kinh tế:**

1- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 1994) 10% trở lên.

- Cơ cấu kinh tế: nông - lâm - ngư nghiệp chiếm khoảng 64- 65%, công nghiệp - xây dựng chiếm 13 -14%, dịch vụ chiếm 22- 23%.

2- Giá trị sản xuất bình quân đầu người (theo giá so sánh 1994) từ 14 - 15 triệu đồng/năm, theo giá thực tế từ 39 - 40 triệu đồng/năm.

3- Huy động vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 780 tỷ đồng trở lên.

4- Thu cân đối ngân sách trên địa bàn đạt 155 tỷ đồng; thu dứt điểm nợ thuế có khả năng thu.

5- Đảm bảo nước tưới cho 72% diện tích cây trồng có nhu cầu; nhựa hoá đường huyện đạt 98%; nhựa hoá, cứng hoá đường xã đạt 32%; tỷ lệ hộ được sử dụng điện là 96%; tỷ lệ thôn, buôn có điện 88%.

**\* Về xã hội:**

6- Hoàn thành việc công nhận mới 05 trường trong hệ thống giáo dục huyện đạt chuẩn Quốc gia; tỷ lệ thôn, buôn có trường hoặc lớp mẫu giáo 50% trở lên; 8/12 xã, thị trấn hoàn thành phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi.

7- Dân số trung bình 121.760 người; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 11,5‰; mức giảm tỷ suất sinh 0,6 - 0,7‰.

8- Tạo việc làm mới cho khoảng 2.000 lao động, trong đó 27% trở lên được đào tạo nghề.

9- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo 2011 - 2015) giảm xuống dưới 9%.

10- Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 73%; số thôn, buôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa 88%; 95% trở lên số cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa; 10 xã, thị trấn đạt danh hiệu xã văn hoá. Hoàn thành Đề án xây dựng nông thôn mới cấp huyện trong quý I năm 2013.

11- Xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế (theo tiêu chí mới) là 91,6% (11/12 xã); 100% trạm y tế xã có bác sỹ (13/13 trạm y tế); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 18%.

#### **\* Các chỉ tiêu môi trường.**

12- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 93% trở lên.

13- Trồng cây phân tán: 180.000 cây, đảm bảo tỷ lệ phát triển tốt trên 85%.

14- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom tại trung tâm thị trấn 80% và trung tâm các xã 50%.

15- Cấp giấy CNQSD đất đạt 97% so với diện tích có bản đồ địa chính phù hợp với qui hoạch.

#### **\* Các chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh- nội chính:**

16- Tổ chức huấn luyện diễn tập theo kế hoạch đạt 100%; làm tốt công tác gọi thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tình giao; phấn đấu 75% số xã, thị trấn đạt vững mạnh về quốc phòng - an ninh; 100% xã, thị trấn có trụ sở làm việc của BCH quân sự. Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 75% trở lên; số vụ điều tra, kết thúc đạt trên 85% (trừ số vụ tạm đình chỉ), hạn chế số vụ phải gia hạn điều tra; kiểm chế, giảm tai nạn giao thông (trên cả 03 mặt: số vụ, người chết và người bị thương) từ 8 - 10% so với năm 2012.

Viện kiểm sát xử lý đạt trên 95% số vụ đã kết thúc điều tra. Tòa án xét xử đạt trên 96% số vụ đã thụ lý. Công tác thi hành án dân sự phấn đấu đạt 80% trở lên về số vụ và 75% số tiền có điều kiện thi hành.

Phấn đấu giải quyết 85% trở lên số vụ việc phát sinh trong năm về khiếu nại tố cáo của công dân; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng cấp trên để tập trung xử lý ổn định các vụ việc phức tạp, tồn đọng từ trước đây; không để khiếu nại, tố cáo vượt cấp hoặc trở thành “điểm nóng” về an ninh trật tự; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

## **II. Giải pháp chủ yếu:**

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và chỉ tiêu trên, năm 2013 xác định chú trọng các nhóm giải pháp sau:

## **1. Huy động các nguồn lực, tập trung phát triển kinh tế, duy trì tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất cao hơn năm 2012.**

a. Phát triển sản xuất nông lâm nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng.

Đánh giá chất lượng diện tích cây cà phê hiện có để xây dựng đề án phát triển cây cà phê bền vững; có kế hoạch cải tạo, thay thế diện tích cây cà phê già cỗi, làm thí điểm việc cải tạo vườn tạp tại 3 buôn, thị trấn Krông Năng và chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý. Tiếp tục tập trung soát xét lại diện tích từng loại cây trồng cụ thể trên từng địa bàn để bố trí phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất của địa phương, nhằm đảm bảo cho việc triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra. Đồng thời tập trung mọi giải pháp để hạn chế thấp nhất những thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra và góp phần vào việc đảm bảo an toàn lương thực trên địa bàn huyện trong năm 2013. Tiếp tục thực hiện Chương trình “ba giảm, ba tăng” và “một chống”, đó là giảm bón phân vô cơ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng nước tưới; tăng bón phân hữu cơ, tăng thường xuyên tỉa cành và tạo hình; chống thu hoạch quả xanh.

Đẩy nhanh thực hiện các đề tài khoa học và thực hiện đề án hỗ trợ các cơ sở đầu tư sơ chế, chế biến nông lâm sản. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công, khuyến ngư gắn với phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Hoàn thiện quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng; rà soát đất lâm nghiệp xã quản lý triển khai trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán.

b. Hoàn thành quy hoạch chi tiết Cụm Công nghiệp EaDăh và triển khai kêu gọi đầu tư cụm công nghiệp xã EaDăh trong các lĩnh vực chế biến cà phê, cao su và một số nông sản khác, trên cơ sở phát huy lợi thế về tài nguyên và nguồn nguyên liệu sẵn có trong vùng, kể cả công nghiệp cơ khí, sửa chữa; tiếp cận dần với các thiết bị, công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm tạo ra những sản phẩm có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Điều tra tổng thể thực trạng ngành, nghề truyền thống của các dân tộc; phân loại và chọn lựa để hỗ trợ đầu tư khôi phục và mở rộng những ngành nghề đặc trưng văn hoá dân tộc, có khả năng phát triển.

c. Tăng cường mở rộng hoạt động thương mại: phát triển chợ trung tâm huyện trở thành một trong những đầu mối trung chuyển giao lưu hàng hoá, dịch vụ trên địa bàn huyện; làm tốt chức năng của ngành thương mại là cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng. Hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý tại các chợ còn lại trên địa bàn nhằm khai thác hết công suất, thúc đẩy sản xuất hàng hóa, nâng dần tỷ trọng ngành dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của huyện. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”.

d. Phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, chú trọng phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường.

Phát triển mạnh các hoạt động dịch vụ, hướng vào việc phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện như: vận tải, ngân hàng, nhà hàng,...; kêu gọi đầu tư du lịch trên địa bàn; nhất là khu du lịch Thác Thủy Tiên, khu đập Đông Hồ, Công viên cây xanh Bàu Sen, khu vực vành đai vùng đệm rừng đặc dụng TrápKsor,... gắn với tổng

thể du lịch cũng như mối quan hệ chung của tỉnh Dak Lak và Tây Nguyên. Kêu gọi các nhà đầu tư thuê đất và mở rộng sản xuất kinh doanh tại những địa điểm có lợi thế ở trung tâm huyện.

f. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư và xây dựng cơ sở hạ tầng, tiếp tục ưu tiên thực hiện Nghị quyết về phát triển toàn diện thị trấn Krông Năng và xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và vùng khó khăn; xây dựng đề án tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và HĐND huyện ban hành chủ trương ưu tiên đầu tư phát triển KT – XH đối với xã đặc biệt khó khăn - Ea Dăh và các xã, thôn buôn đặc biệt khó khăn (vùng III) giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020; thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng huy động nguồn lực trong nhân dân để thực hiện chương trình.

Hoàn thành quy hoạch đền bù, hỗ trợ tái định cư dự án Hồ chứa nước sông Krông H'Năng để sớm thực hiện dự án này vừa đảm bảo tưới tiêu, cấp điện và vừa đảm bảo môi trường sinh thái trong khu vực. Chú trọng thực hiện các tiểu dự án nông nghiệp trên địa bàn để đảm bảo nước tưới cho cây trồng; tiếp tục thực hiện Dự án phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai kết hợp ổn định dân cư đồng bào DTTS xã EaHô, thị trấn Krông Năng. Quyết liệt hơn trong việc thực hiện giải tỏa đền bù, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình đảm bảo tiến độ; ưu tiên huy động nguồn vốn để chi trả tiền đền bù, nhất là các công trình thủy lợi.

Rà soát tổng vốn xây dựng cơ bản chưa được bố trí đối với các công trình trên địa bàn, tập trung xây dựng phương án cụ thể xử lý nợ xây dựng cơ bản theo tinh thần Chỉ thị số: 27/CT-TTg, ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ “*về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương*” và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số: 7224/UBND-TH, ngày 16/11/2012. Giao cho các xã, thị trấn thu huy động vốn đối ứng đối với từng công trình cụ thể đạt tỷ lệ từ 70% trở lên so với tổng số tiền phải huy động. Xây dựng phương án huy động xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm có nguồn để duy tu, bảo dưỡng các công trình trên địa bàn.

Hoàn thành các quy hoạch trên địa bàn như: quy hoạch khu rác thải tập trung; quy hoạch điều chỉnh cục bộ xây dựng chung thị trấn Krông Năng đến năm 2020; điều chỉnh quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội huyện Krông Năng đến năm 2020; quy hoạch bố trí dân cư đường Nguyễn Tất Thành- thị trấn Krông Năng; Cải tạo, nâng cấp một số tuyến đường nội thị trấn Krông Năng, đường 3 buôn thị trấn Krông Năng; đường liên xã, xây dựng các tuyến đường còn lại trong quy hoạch; chú trọng củng cố hệ thống giao thông nông thôn; từng bước phát triển hệ thống giao thông nối liền các khu du lịch, dịch vụ trên địa bàn. Hoàn thành lưới điện EaTôh và kéo điện cho 2 thôn chưa có điện lưới Quốc gia.

Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước trong quản lý đầu tư và xây dựng, chất lượng công trình và quản lý cấp phép theo quy hoạch; khắc phục tình trạng một số công trình đầu tư xây dựng chất lượng kém. Huy động các nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển kinh tế- xã hội buôn, thôn; tranh thủ tối đa nguồn ngoại lực, huy động tốt nội lực và sự đóng góp của toàn xã hội. Động viên tinh thần tự chủ, tự lực của từng hộ, từng buôn, thôn để phát triển kinh tế hộ, coi kinh tế hộ là nhiệm vụ trọng tâm, phát triển kinh tế hộ trong đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ để làm cơ sở phát triển toàn diện kinh tế buôn, thôn.

Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển thuộc chương trình mục tiêu quốc gia. Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch trong việc thực hiện các chương trình, dự án ở vùng dân tộc thiểu số. Ưu tiên trước hết đầu tư những công trình phục vụ sản xuất; đầu tư theo hướng trực tiếp cho từng hộ, kết hợp với đầu tư gián tiếp. Quá trình đầu tư phát triển phải thực hiện lồng ghép các dự án với các chương trình mục tiêu; các chương trình dự án đầu tư có liên quan trực tiếp đến người dân đều phải được sự giám sát, quản lý của nhân dân.

g. Quản lý quy hoạch, đất đai, môi trường: thông qua quy hoạch sử dụng đất 2020 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 – 2015 đáp ứng với yêu cầu quản lý, sử dụng đất đai, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển đổi cây trồng, vật nuôi của địa phương. Đẩy mạnh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kết quả đo đạc bản đồ địa chính của tỉnh theo Quyết định 3425/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đắk Lắk và ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quy hoạch rà soát đất lâm nghiệp xã quản lý, quy hoạch cục bộ trung tâm các xã để bố trí dân cư và huy động nguồn thu từ quỹ đất, tạo cơ sở để xử lý khiếu nại tồn đọng.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức về môi trường, coi việc giữ gìn và bảo vệ môi trường là trách nhiệm của toàn xã hội. Giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường ở các khu dân cư đông đúc, các chợ xã, thị trấn; mở rộng khu vực thu gom rác thải tại trung tâm thị trấn và các xã theo quy hoạch,...Thành lập Đội quản lý môi trường đô thị của huyện; quy hoạch vị trí mới bãi rác thải của huyện.

h. Quản lý thu, chi ngân sách - tín dụng: ngành thuế phối hợp chặt chẽ với các xã, thị trấn, các ngành liên quan đẩy mạnh biện pháp chống thất thu, có kế hoạch tập trung cho công tác thu đạt hiệu quả ngay từ những tháng đầu năm 2013; duy trì, đồng bộ, mạnh mẽ hơn nữa công tác thu ngân sách để thu vượt chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Tiếp tục mời gọi, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình ngân hàng mở phòng giao dịch trên địa bàn huyện nhằm tăng nguồn vốn cho vay đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất – kinh doanh của nhân dân. Tiếp tục huy động các nguồn vốn để cho vay sản xuất và cho vay hỗ trợ lãi suất theo quy định của Chính phủ. Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục thực hiện tốt các chương trình cho vay như: phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, hộ sản xuất vùng khó khăn, xuất khẩu lao động có thời hạn ở nước ngoài, hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, hộ nghèo về nhà ở, v.v...

## **2. Đổi mới toàn diện và mạnh mẽ giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội.**

### **a. Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực.**

Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực phù hợp với cơ cấu ngành nghề, trình độ phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị của huyện trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH. Nâng cao chất lượng dạy nghề và giải quyết việc làm sau đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Kêu gọi sự ủng hộ của nhân dân và các thành phần kinh tế để thực hiện mạnh xã hội hóa giáo dục. Ưu tiên đầu tư chương trình xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; phấn đấu nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia lên 21 trường. Xây dựng trường THCS Lê Quý Đôn, thị trấn Krông Năng trở thành trường trọng điểm chất lượng cao của huyện. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các cuộc vận động và phong trào thi đua, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở cơ sở và xây dựng huyện có truyền thống hiếu học. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

Đầu tư cơ sở vật chất và thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với công tác giáo dục ở vùng sâu, vùng xa; tăng cường công tác đào tạo nghề cho thanh niên ưu tiên thanh niên dân tộc thiểu số... vận động toàn dân xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí, để tạo nguồn nhân lực tại chỗ, giải quyết việc làm, nhất là ở khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa.

Tổng kết, đánh giá công tác giáo dục, đào tạo trong vùng dân tộc thiểu số, trên cơ sở đó đề ra những giải pháp thiết thực về nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí đối với học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho con em đồng bào được đến trường, giảm thiểu tình trạng bỏ học. Nâng cao cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học, chú trọng giáo dục tư cách, phẩm chất đạo đức của nhà giáo; tách và thành lập mới các trường học có đủ điều kiện theo quy định; phát huy hiệu quả trung tâm học tập cộng đồng ở các xã đảm bảo dạy và học của con em đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức phát động phong trào thi đua “phát huy tốt truyền thống hiếu học của huyện Krông Năng”.

#### b. Đổi mới hoạt động và nâng cao dịch vụ y tế từ huyện đến cơ sở.

Tập trung chỉ đạo duy trì 10 xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế (theo Bộ tiêu chí mới) đã được công nhận và phấn đấu đến cuối năm 2013 có thêm 1 xã đạt chuẩn Quốc gia về Y tế, nâng tổng số lên thành 11 xã, thị trấn. Quản lý tốt các dịch vụ y tế tư nhân. Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ em, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình nhằm giảm tình trạng sinh con thứ 3, tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh nâng cao chất lượng phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra; đồng thời chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ.

Chăm lo các hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở làm tốt công tác phòng bệnh và chữa bệnh cho nhân dân; đáp ứng đủ về nhân lực, cơ sở vật chất cho nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Thường xuyên chú trọng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ y bác sĩ; đẩy mạnh công tác xã hội hoá y tế. Thực hiện tốt các chính sách đặc thù để thu hút y, bác sĩ đến công tác tại vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có chế độ đãi ngộ thoả đáng để đào tạo và đào tạo lại nhân viên y tế thôn, buôn.

#### c. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn.

Phát triển và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá thông tin, xây dựng nếp sống văn hoá lành mạnh nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc. Phấn đấu

xây dựng huyện thành đơn vị văn hóa cấp tỉnh. Cải tạo, nâng cấp theo hướng hiện đại hóa hệ thống phát thanh truyền hình và đẩy mạnh công tác xã hội hoá thể thao.

Tập trung đầu tư để phát triển một số môn thể thao mũi nhọn như, bóng đá, điền kinh, quần vợt, bơi lội, võ thuật, cờ vua, cờ tướng... để có những vận động viên đạt thành tích cao ở các giải của tỉnh và quốc gia. Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn dân tham gia hoạt động và phát triển sự nghiệp thể dục - thể thao. Phát huy phong trào thể dục - thể thao quần chúng. Chăm lo bồi dưỡng và phát triển các môn thể thao thành tích cao, chú trọng các hoạt động thể dục thể thao cho thanh, thiếu niên, kết hợp tốt với giáo dục thể chất trong các trường học và các câu lạc bộ rèn luyện thân thể v.v... nghiên cứu, từng bước xây dựng nhà trung tâm văn hóa xã, sân vận động. Phát huy hiệu quả và tác dụng của bưu điện văn hoá xã, kết hợp lồng ghép tuyên truyền pháp luật cho nhân dân...

d. Nâng cao chất lượng giảm nghèo: cấp sổ hộ nghèo ngay từ đầu năm; thực hiện hiệu quả kế hoạch giảm nghèo bền vững, lồng ghép với thực hiện chương trình hỗ trợ hộ nghèo theo chương trình 167/TTg và Quyết định 102/TTg.. Tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất; đồng thời chú trọng hướng dẫn kế hoạch sản xuất, thực hiện chi tiêu tiết kiệm. Chú trọng thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia và một số chương trình khác để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,5% trở lên so với năm 2012. Đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách an sinh xã hội đảm bảo chính xác, đúng đối tượng, quan tâm đến trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

f. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước:

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) của Đảng “một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; việc “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tạo sự chuyển biến về thái độ phục vụ của đội ngũ công chức và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả của bộ máy nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có đủ Đức, Tài, Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư; có trách nhiệm và tâm huyết với công việc. Đẩy mạnh cải cách hành chính; hoàn thiện hơn nữa cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” từ huyện đến cơ sở nhằm giải quyết tốt hơn công việc của công dân và xem đây là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của huyện.

Tiếp tục xử lý kỷ luật nghiêm minh những trường hợp công chức lợi dụng chức quyền, gây khó khăn, sách nhiễu để trục lợi cá nhân; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy công quyền những cán bộ, công chức thoái hoá, biến chất; thay thế kịp thời những người không đáp ứng nhu cầu công việc được phân công. Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có năng lực thực sự; từng bước có giải pháp thu hút nhân tài về công tác ở huyện và cơ sở.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí theo Kết luận của Hội nghị Trung ương 5 (Khóa XI), tập trung vào các lĩnh vực: quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý thu, chi ngân sách; tín dụng, ngân hàng; công tác cán bộ; quan hệ giữa các cơ quan nhà nước với

người dân, doanh nghiệp... Xử lý nghiêm và công khai kết quả xử lý các vụ việc tham nhũng.

**3. Bảo đảm quốc phòng an ninh và ổn định chính trị xã hội:** Thực hiện đồng bộ các giải pháp để bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Chủ động ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường thực hiện Chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm. Củng cố, tăng cường quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Duy trì nghiêm túc các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực phòng không và trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên nắm tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; sẵn sàng xử lý tốt các tình huống xảy ra. Làm tốt công tác chuẩn bị và tiến hành giao quân năm 2013 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu theo quy định; tổ chức huấn luyện lực lượng Dân quân - Tự vệ, Dự bị động viên và Diễn tập chiến đấu trị an theo kế hoạch; xây dựng Thao trường huấn luyện tổng hợp của huyện và trụ sở làm việc mới của Ban Chỉ huy Quân sự huyện và 04 nhà làm việc của Ban Chỉ huy Quân sự xã.

Làm tốt công tác nắm tình hình an ninh chính trị, chủ động giải quyết tình hình có liên quan đến an ninh trật tự ngay tại cơ sở, tăng cường công tác quản lý Nhà nước về Tôn giáo, tín ngưỡng.

Triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại; xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định, rà soát đơn thư khiếu nại, tố cáo để lên kế hoạch giải quyết kịp thời, dứt điểm.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện kế hoạch, nội dung chương trình cải cách hành chính, xây dựng và áp dụng hệ thống ISO 9001:2008 trong cơ quan hành chính Nhà nước; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; làm tốt công tác dân vận chính quyền. Phối hợp với Dân vận cấp ủy làm tốt công tác nắm tình hình, nắm địa bàn, phát động quần chúng, bảo đảm thế trận lòng dân vững mạnh, an ninh chính trị ổn định.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

- Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

- Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và Đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể nêu cao vai trò giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước theo chức năng của mình, đồng thời tích cực động viên các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND huyện.

- Hội đồng nhân dân huyện kêu gọi đồng bào các dân tộc, cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trong huyện hãy nêu cao tinh thần lao động cần cù,

sáng tạo, tự lực tự cường góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng năm 2013.

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực thi hành sau 7 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Krông Năng khóa VI, kỳ họp thứ 5 thông qua. *[Handwritten signature]*

**Nơi nhận:**

- HĐND&UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, PCT-UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo VP.HĐND&UBND;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng ban thuộc UBND huyện;
- Lưu VT.



**Y Bion Niê**